

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ: NGHỀ NGHIỆP LỚP MẪU GIÁO 4 TUỔI B2

Thông tin về lớp:

- + Số lượng trẻ: 22 trẻ
- + Số giáo viên: 2
- + Họ và tên giáo viên: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

1. Mục tiêu, nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe.

Mục tiêu cụ thể (Kết quả mong đợi)	Nội dung	Hoạt động
MT1. Trẻ được ăn theo chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi. Trẻ được ăn một bữa chính và một bữa phụ. Trẻ được ăn theo thực đơn, phù hợp với lứa tuổi, nguồn thực phẩm của địa phương và được thay đổi không trùng lặp.	- Xây dựng chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi: + <i>Nhu cầu khuyến nghị năng lượng của 1 trẻ trong một ngày là: 1230 - 1320 Kcal. Nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726 Kcal.</i> <i>Năng lượng phân phối cho các bữa ăn:</i> Bữa chính buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp từ 15% đến 25% năng lượng cả ngày. + <i>Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng theo cơ cấu:</i> Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần. Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần. Chất bột (Gluxit) cung cấp	- Vệ sinh cá nhân cho trẻ trước khi ăn. Chuẩn bị bàn ghế, khăn lau, đĩa đựng thức ăn rơi. - Cô chia ăn cho trẻ, giới thiệu các món ăn trong ngày và giá trị dinh dưỡng của các món ăn, giáo dục trẻ ăn các món ăn đã nấu. - Giáo dục trẻ vệ sinh văn minh khi ăn uống : Mời cô và các bạn, xúc cơm gọn gàng không rơi vãi cơm ra bàn, nếu rơi vãi nhặt cơm vào đĩa. Trong khi ăn không nói chuyện, đùa nghịch. Ăn xong lau miệng và cất bát vào nơi quy định. - Sau khi ăn xong cô hướng dẫn trẻ làm một số công việc trực nhật vừa sức như : Thu dọn đĩa, khăn, bàn ghế

	khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nước uống: khoảng 1,6 - 2,0 lít/trẻ/ngày (kể cả nước trong thức ăn). - Xây dựng thực đơn hàng ngày, theo tuần, theo mùa.	
MT2. Trẻ được ngủ đúng, đủ giấc, an toàn	Tổ chức cho trẻ ngủ một giấc buổi trưa (khoảng 150 phút).	- Chuẩn bị đồ dùng cho trẻ ngủ chu đáo, đảm bảo mát về mùa hè, ấm về mùa đông: có đủ chăn, chiếu, gối, chăn, đệm, sắp xếp vị trí nằm cho trẻ phù hợp. - Giáo viên trực thường xuyên phát hiện và xử lý kịp thời các tình huống có thể xảy ra trong khi trẻ ngủ.
MT3. Trẻ được vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường	- Chuẩn bị đồ dùng vệ sinh cá nhân: xà phòng, khăn khô để lau tay, khăn mặt có ký hiệu của trẻ, - Hướng dẫn trẻ cách lau mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn. - Hướng dẫn trẻ cách chải răng và kết hợp với gia đình để dạy trẻ, tuyên truyền cho phụ huynh không nên cho trẻ ăn quà vặt phòng bệnh răng miệng. - Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định, xả nước, rửa tay sau khi đi vệ sinh. - Hướng dẫn trẻ giữ gìn quần áo, giày dép sạch sẽ. - Hướng dẫn trẻ vứt rác đúng nơi quy định, không vẽ bằn lên tường, bàn ghế.	* Vệ sinh cá nhân - Vệ sinh cá nhân cho trẻ: + Hướng dẫn trẻ đi vệ sinh đúng nơi quy định. Dạy trẻ cách giữ vệ sinh cho bản thân, giữ gìn nhà vệ sinh sạch sẽ. + Hướng dẫn trẻ cách lau mặt sạch sẽ trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh theo đúng trình tự, đảm bảo vệ sinh. * Vệ sinh đối với giáo viên: + Quần áo, đầu tóc phải luôn gọn gàng, sạch sẽ. Đảm bảo bàn tay phải luôn sạch sẽ khi chăm sóc trẻ. * Vệ sinh môi trường - Vệ sinh đồ dùng, đồ chơi: + Ca, cốc, bát thìa phục vụ cho trẻ ăn, uống phải luôn được vệ sinh sạch sẽ, để đúng nơi quy định. Mỗi trẻ có ca, cốc, bát thìa khăm mặt riêng. + Bình đựng nước cho trẻ có nắp đậy, được vệ sinh hằng ngày, để nơi sạch sẽ.

		+ Bàn ghế, đồ dùng trong lớp thường xuyên lau sạch sẽ. + Đồ chơi luôn được vệ sinh sạch sẽ an toàn khi trẻ chơi. Hàng tuần, vệ sinh đồ chơi của trẻ ít nhất một lần. - Vệ sinh nhà vệ sinh: Đảm bảo nhà vệ sinh luôn sạch sẽ, không có mùi, an toàn và thoải mái khi trẻ sử dụng. Hàng ngày tổng vệ sinh trước khi ra về. - Xử lý rác thải: Rác thải thu gom, phân loại và đổ rác đúng nơi quy định. Giáo dục trẻ bỏ rác đúng nơi quy định.
MT4. Trẻ biết phòng tránh các bệnh thường gặp. Trẻ được theo dõi tiêm chủng. Trẻ được bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp.	- Phòng tránh các bệnh thường gặp: Cúm mùa, đau mắt đỏ, tay chân miệng,... - Theo dõi tiêm chủng. - Bảo vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp: Ngã, đi lạc, hóc, sặc...	- Giáo dục trẻ phòng tránh các bệnh thường gặp. - Tuyên truyền phụ huynh thực hiện các biện pháp để phòng tránh dịch bệnh cho trẻ, đảm bảo an toàn cho trẻ khi ở nhà cũng như khi đưa đón trẻ đến trường.
MT5. Trẻ khỏe mạnh, có cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: + Cân nặng: 14,1 -24,2 kg + Chiều cao: 100,7 – 119,2 cm - Trẻ gái: + Cân nặng: 13,7 - 24,9 kg + Chiều cao: 99,9 – 118,9 cm	- Chế độ dinh dưỡng hợp lý đáp ứng với nhu cầu phát triển trẻ theo độ tuổi . - Kiểm tra sức khỏe cho trẻ 2 lần/năm. - Cân đo: - Đối với trẻ bình thường, cân đo: 3 tháng/ lần. - Đối với trẻ suy dinh dưỡng, béo phì theo dõi 1 lần/ tháng. - Đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ theo biểu đồ phát triển.	- Phối hợp với y tế trường học cân, đo chấm biểu đồ sức khỏe cho trẻ. (Tháng 9/2023) - Sau mỗi lần cân đo, chấm biểu đồ và cập nhập vào biểu đồ trên phần mềm quản lý trẻ để phát hiện trẻ suy dinh dưỡng và trẻ béo phì có biện pháp can thiệp sớm.

2. Mục tiêu, nội dung giáo dục

Mục tiêu giáo dục trong chủ đề	Nội dung giáo dục trong chủ đề	Dự kiến các hoạt động giáo dục
Lĩnh vực phát triển thể chất		
MT6 Trẻ thực hiện đúng, đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài thể dục theo hiệu lệnh.	- Các động tác phát triển hô hấp: về tay, bụng, chân, bật nhẹ nhàng.	- Thể dục buổi sáng: Thực hiện các động tác theo nhạc bài “Cháu yêu cô chú công nhân”, “Chú bộ đội” - Hoạt động học: Thể dục (Các bài tập phát triển chung) + Ném xa bằng 1 tay + Chạy đổi hướng đích dắc theo vật chuẩn. + Trèo lên xuống 5 gióng thang. + Bật tách chân, khép chân qua 5 ô.
MT11 Trẻ kiểm soát được vận động khi chạy đổi hướng, vận động đúng tín hiệu vật chuẩn.	- Chạy nhanh, chạy chậm. - Chạy thay đổi tốc độ theo hiệu lệnh. - Chạy thay đổi hướng theo hiệu lệnh.	HD học . + Chạy đổi hướng đích dắc theo vật chuẩn. HD chơi ngoài trời : - Mèo đuổi chuột
MT16: Trẻ biết ném xa bằng 1 tay, 2 tay.	- Ném xa bằng 1 tay.	HD học . - Ném xa bằng 1 tay.
MT23 : Trẻ khéo léo, giữ thăng bằng trèo lên xuống 5 gióng thang.	- Trèo lên xuống 5 gióng thang;	HD học . - Trèo lên xuống 5 gióng thang; HD chơi : Trèo thang hái quả.
MT37 Trẻ biết một số hành động nguy hiểm và phòng tránh khi được nhắc nhở.	- Không leo trèo bàn ghế lan can. - Không nghịch các vật sắc nhọn.	- HD học: Trẻ nhận biết 1 số việc làm có thể gây nguy hiểm và không làm những việc gây nguy hiểm đó.

		- HĐ chơi ; Nhận biết một số việc gây nguy hiểm khi chơi với đồ chơi ngoài trời nhất là những thiết bị chơi to, cồng kềnh.
Phát triển nhận thức		
MT55 Trẻ nhận biết chữ số, số lượng, số thứ tự từ 1 – 5.	- Đếm các nhóm có 5 đối tượng. - Nhận biết và sử dụng các chữ số từ 1 - 5 để chỉ số lượng.	- HĐ học: + So sánh số lượng trong phạm vi 3. + Đếm và nhận biết số 4. - HĐ chơi: Tìm đúng số nhà. Người mua sắm giỏi.
MT58: Trẻ biết gộp 2 nhóm đối tượng trong phạm vi 5, đếm và nói kết quả.	- Đếm các nhóm đối tượng. - Gộp hai nhóm đối tượng và đếm.	- HĐ học: + Gộp 2 nhóm thành 1 nhóm trong phạm vi 3 + Tách 1 nhóm thành hai nhóm trong phạm vi 3. - HĐ chơi. + Xem hai nhóm có số lượng bao nhiêu
MT70 Trẻ nhận biết một số nghề phổ biến và nghề truyền thống ở địa phương.	- Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động của một số nghề phổ biến. - Tên gọi, công cụ, sản phẩm, các hoạt động của một số nghề truyền thống ở địa phương (Nghề nông nghiệp, nghề gốm). - Yêu quý người lao động, trân trọng sản phẩm của người lao động.	- HĐ học: KPXH: Tên gọi, đồ dùng, các hoạt động và ý nghĩa của nghề dịch vụ, nghề truyền thống - HĐ góc: Góc đóng vai: Thể hiện một số vai của một số nghề dịch vụ qua chơi “bán hàng”, “Thợ làm đầu” “hướng dẫn tham quan”
MT71 Trẻ biết tên gọi, đặc điểm nổi bật, của một số sản phẩm nông sản đặc trưng của quê hương (Na dai)	- Tên gọi, đặc điểm nổi bật, quá trình sản xuất cây na dai	- HĐ học: + KPXH: Tìm hiểu về cây na dai. + Văn học: Thơ: Quả na (Trích: Phạm Hồ) + Tạo hình: Nặn quả na

Phát triển ngôn ngữ		
MT75 Trẻ hiểu nghĩa của từ khái quát: Rau cỏ, con vật, đồ gỗ, phương tiện giao thông...	- Các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, tính chất, công dụng, các loại rau, quả, con vật.... và các từ biểu cảm. - Giải nghĩa một số từ với sự giúp đỡ của người khác.	HD học : Trẻ hiểu các từ chỉ đặc điểm, tính chất, công dụng và các từ biểu cảm qua câu các bài thơ câu truyện trong chủ đề. HD chơi : Hoạt động chơi ở các góc chơi; Phân vai, xây dựng.
MT76 Trẻ nghe hiểu nội dung truyện, thơ, đồng dao ca dao phù hợp với độ tuổi.	- Nghe các bài hát, bài thơ, ca dao, đồng dao, tục ngữ, câu đố, hò, vè phù hợp với độ tuổi.	HD học : - Văn học: Thơ: Bé làm bao nhiêu nghề. Chú giải phóng quân. Quả na HD chơi: + Kể truyện theo tranh; Làm sách truyện.
MT90 Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.	- Xem tranh, mô tả hành động của các nhân vật trong tranh. - Đóng kịch. - Diễn rối.	- HD học: + “Cùng mẹ đi siêu thị”. - HD chơi. + Làm sách, tranh, kể chuyện về chủ đề nghề nghiệp.
Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội		
MT98 : Trẻ biết biểu lộ một số cảm xúc, tình cảm với người thân và bạn bè.	- Dùng lời để trao đổi, thoả thuận, trình bày ý kiến của mình với các bạn thông qua các hoạt động hàng ngày.	- HD chơi: Ở các góc chơi trẻ biết dùng lời để trao đổi, thoả thuận, trình bày ý kiến của mình với các bạn để tạo ra các sản phẩm theo ý muốn.
MT103 : Biết nói lời cảm ơn, xin lỗi, chào hỏi lễ phép	+ Thực hiện các qui tắc trong sinh hoạt hàng ngày: + Chào hỏi, xưng hô, cảm ơn, xin lỗi lễ phép với người lớn	Hoạt động đón trả trẻ: Trẻ biết chào cô, chào các bạn, người thân khi đến lớp và khi ra về. - HD góc: không tranh giành, chơi đoàn kết, thực hiện nội quy góc chơi, - Thực hiện đúng nội quy lớp học.

Phát triển thẩm mỹ		
MT111: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ,...	+ Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. + Thể hiện thái độ, tình cảm khi nghe âm thanh gọi cảm, các bài hát, bản nhạc (Tán thưởng, bắt chước âm thanh, sử dụng các từ gọi cảm...) nói lên cảm xúc của mình.	- HD học: Âm nhạc: Hát: Cháu yêu cô thợ dệt Hoạt động kết hợp: VĐ theo nhạc bài cháu yêu cô thợ dệt.
MT114: Trẻ biết lựa chọn và tự thể hiện hình thức vận động theo bài hát, bản nhạc.	- Áp dụng phương pháp steam để trẻ phát triển khả năng sáng tạo tự nghĩ ra các hình thức vận động phù hợp - Lựa chọn, thể hiện các hình thức vận động theo nhạc.	- HD học: Âm nhạc: Hát: Cháu yêu cô thợ dệt Hoạt động kết hợp: VĐ theo nhạc bài cháu yêu cô thợ dệt.
MT117: Trẻ biết phối hợp các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên để tạo ra sản phẩm đơn giản.	- Quan sát, ngắm nhìn các tác phẩm nghệ thuật được tạo nên từ các nguyên vật liệu khác nhau. - Lựa chọn, sử dụng các nguyên vật liệu tạo hình, vật liệu trong thiên nhiên, để tạo ra các sản phẩm đa dạng, phong phú.	- HD học: Nặn cái quốc, xé dán thang cho chú công nhân - HD chơi: + Tô màu, vẽ, xé, dán làm đồ dùng dụng cụ của nghề sản xuất. + Vẽ, xé dán hoa tặng chú bộ đội

Dự kiến môi trường giáo dục .

1. Môi trường vật chất:

a) Môi trường trong lớp học:

- Trang trí lớp học bằng tranh ảnh của trẻ, đồ dùng đồ chơi làm nổi bật chủ đề “nghề nghiệp”.
- Sưu tầm một số đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu phù hợp với chủ đề.
- Sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lí, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục.
- Bố trí các góc chơi phù hợp, linh hoạt, mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ tự lựa chọn.
- Các góc chơi: Góc học tập; góc đóng vai; góc nghệ thuật; góc xây dựng; góc thiên nhiên; góc sách.

* Dự kiến các góc chơi :

- **Góc steam:**

- + Nguyên vật liệu thiên nhiên: Vỏ sò, que kem, hạt gạo, lá cây khô, quả thông....
- + Rổ, khay, bảng, keo, kéo, băng dính hai mặt Màu khô, màu nước, đất nặn, giấy màu...
- + Các loại bút: bút sáp, bút dạ, bút chì màu...
- + Nguyên liệu tái sử dụng: Miếng xốp, giấy gói hàng, giấy báo, tạp chí, chai lọ....

- Góc xây dựng:

- + Bộ lắp ghép steam (45024) ; bộ đồ chơi xây dựng
- + Các khối hình, nguyên vật liệu có các kích cỡ khác nhau làm bằng nhựa. Vỏ hộp bánh, hộp sữa...
- + Gạch, hàng rào

- Góc đóng vai:

- + Cô giáo, đầu bếp: Các đồ dùng của cô giáo và học sinh: phấn, bảng... ; bộ đồ chơi nấu ăn
- + Bán hàng: Rổ, khay đựng, các loại thực phẩm: hoa quả, bánh kẹo, bánh trung thu....

- Góc học tập:

- + Bàn ghế, giấy trắng, giấy màu..
- + Bút sáp, bút chì, bút dạ...
- + Hoa, lá có số lượng tương ứng.
- + Thẻ chữ, thẻ số, que tính, bảng, phấn

- Góc thư viện:

- + Giá sách, bàn, ghế, đệm ngồi
- + Nguyên vật liệu cho trẻ tập làm sách truyện, rối, trang phục...

- Góc thiên nhiên:

- + Giá để đồ dùng, phương tiện chăm sóc cây, khay, lọ đựng có nắp...
- + Một số cây cảnh (không độc hại) cây trồng ngắn ngày. Một số loại hạt giống
- + Dụng cụ chăm sóc cây: Bình tưới, xẻng nhỏ, khăn lau, xô nhỏ

b) Môi trường ngoài lớp học:

- Sân chơi có bố trí sắp xếp các thiết bị chơi ngoài trời đảm bảo an toàn cho trẻ.
- Vườn hoa, vườn cây ăn quả, vườn rau.

- Một số nguyên vật liệu như lá cây, phấn vẽ cho trẻ hoạt động ngoài trời.
- Sử dụng chơi các đồ chơi như cầu trượt, đu quay

2. Môi trường xã hội:

- Cô tạo không khí vui vẻ khi trẻ đến trường. Cô trò chuyện cùng trẻ về trường lớp mầm non về ngày khai giảng
- Trò chuyện về địa chỉ của trường, lớp nơi trẻ đang học.
- Môi trường lớp học thân thiện, hòa nhã, tôn trọng.
- Cô giáo luôn gần gũi, nhẹ nhàng, tôn trọng đối với trẻ. Có những lời nói, hành vi mẫu mực để trẻ noi theo.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch chủ đề (Những thuận lợi, khó khăn về mục tiêu, nội dung, điều kiện thực hiện; những tồn tại, nguyên nhân hạn chế) (Có phiếu kèm theo)

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 12 (Từ ngày 25/11/2024 đến 29/11/2024)

Chủ đề nhánh: Một số nghề phổ biến.

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 21

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 25/11/2024	Thứ 3 26/11/2024	Thứ 4 27/11/2024	Thứ 5 28/11/2024	Thứ 6 29/11/2024
Đón trẻ Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Cô đón trẻ với thái độ vui tươi niềm nở, nhắc nhở trẻ chào bố mẹ, người thân và cất đồ dùng vào nơi quy định. - Trao đổi tình hình sức khỏe của trẻ với phụ huynh. - Chơi tự do, cho trẻ quan sát góc nổi bật của lớp. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Cháu yêu cô chú công nhân” nhạc và lời Hoàng Văn Yến.				
Hoạt động học	Thể dục: VĐCB: Ném xa bằng 1 tay	KPKH: Trò chuyện về những nghề mà trẻ biết	Văn học: <i>Thor:</i> Bé làm bao nhiêu nghề.	Âm nhạc: Hát: Em muôm làm Hoạt động kết hợp: Vận động minh họa “Bác đưa thư vui tính”	Tạo Hình Vẽ nghề bé thích
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Dạo quanh sân trường, quan sát, trò chuyện về đất, cát, nước * Trò chơi vận động:	* Hoạt động có chủ đích: - Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. * Trò chơi vận động: - Chơi các trò chơi dân gian...	* Hoạt động có chủ đích: - Trò chuyện về nghề mà trẻ biết * Trò chơi vận động: - Chơi dân gian: Bịt mắt bắt dê	* Hoạt động có chủ đích: - Dạo quanh sân trường; Trò chuyện về đồ chơi ngoài trời * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi tập thể: “Ai tinh”, “Ai	* Hoạt động có chủ đích: - Chăm sóc vườn cây ăn quả * Trò chơi vận động: - Trò chơi vận động “Trời nắng,

	- Chơi một số trò chơi tập thể: “chuyển cát”			biến mất”...	trời mưa”
Hoạt động góc	- Góc sáng tạo: Tô màu, vẽ, xé, dán làm đồ dùng dụng cụ của nghề sản xuất. - Góc sách: - Làm sách tranh về nghề sản xuất. Đọc thơ ca dao, đồng dao, xem sách - Góc chơi xây dựng: Xây dựng nhà máy dệt, lắp ghép khu công nghiệp - Góc chơi đóng vai: Nhân viên bán hàng, đầu bếp, bác sĩ - Góc thiên nhiên: Chơi với cát sỏi. Gieo hạt, chăm sóc cây xanh.				
Ăn, ngủ	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước súc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.				
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Hoạt động chung: - Chơi theo nhóm, tập thể - Ôn luyện các hoạt động buổi sáng - Bé học luật lệ ATGT * Hoạt động góc: Theo ý thích của trẻ. * Hoạt động kidmast: Chơi trong ngôi nhà khoa học của Sammy: Căn phòng xưởng lắp ghép.				
- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan. - Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. Biết nhận đúng cha mẹ người thân, không đi theo người lạ. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.				

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 13 (Từ ngày 02/12/2024 đến 6/12/2024)

Chủ đề nhánh: Nghề dịch vụ

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 02/12/2024	Thứ 3 03/12/2024	Thứ 4 04/12/2024	Thứ 5 05/12/2024	Thứ 6 6/12/2024
Đón trẻ Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp: Hướng dẫn trẻ quan sát góc của chủ đề - Gọi ý trẻ xem tranh về nghề dịch vụ 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài « Cháu yêu cô chú công nhân » nhạc và lời Hoàng Văn Yến.				
Hoạt động học	Thể dục: VĐCB: Chạy đổi hướng di chuyển theo vật chuẩn. TCVD: Dệt vải.	KPKH: Tên gọi, đồ dùng, các hoạt động và ý nghĩa của nghề dịch vụ	Văn học Kể chuyện Người bán mũ rong	Toán Gộp 2 nhóm thành 1 nhóm trong phạm vi 3	Hoạt động trải nghiệm Làm chân châu nhân dĩa
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát sự thay đổi của cát khi gặp nước. Làm khuôn cát * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi tập thể: “chuyển cát”	* Hoạt động có chủ đích: - Nhặt hoa, lá về làm đồ chơi. * Trò chơi vận động: - Chơi các trò chơi dân gian...	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát, trò chuyện về thời tiết trong ngày * Trò chơi vận động: - Chơi dân gian: Dệt vải	* Hoạt động có chủ đích: - Đạo quanh sân trường; Trò chuyện về đồ chơi ngoài trời * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi tập thể: “Mèo đuổi chuột”	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát sự thay đổi của nước * Trò chơi vận động: - Trò chơi vận động “Chuyển nước”
Hoạt động góc	- Góc sáng tạo: Làm thí nghiệm sự đổi màu của nước, thiết kế mũ đội đầu. - Góc sách: Làm sách tranh, chuyện về nghề, xem tranh chuyện liên quan về chủ đề.				

	- Góc chơi xây dựng: Xây dựng nhà máy dệt, lắp ghép khu công nghiệp - Góc chơi đóng vai: Thể hiện một số vai của một số nghề dịch vụ qua chơi “bán hàng”, “Thợ làm đầu” “hướng dẫn viên du lịch” - Góc âm nhạc: Hát lại hoặc biểu diễn các bài hát có liên quan, gần gũi với chủ đề. Chơi với các dụng cụ âm nhạc.
Ăn, ngủ	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước súc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.
Chơi, hoạt động theo ý thích	* Hoạt động chung: Nghe đọc chuyện đọc thơ, ôn lại bài hát, bài thơ. * Hoạt động góc: Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn như cắt, dán, vẽ, nặn một số đồ dùng đơn giản của các nghề. * Hoạt động kidmast: Chơi trong ngôi nhà khoa học của Sammy, Căn phòng: Xưởng làm phim(T1) - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan.
- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 14 (Từ ngày 9/12/2024 đến 13/12/2024)
Chủ đề nhánh: Ngày thành lập QĐNDVN 22/12.

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2
Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 9/12/2024	Thứ 3 10/12/2024	Thứ 4 11/12/2024	Thứ 5 12/12/2024	Thứ 6 13/12/2024
Đón trẻ Thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đến giờ đón trẻ, cô đón trẻ từ tay phụ huynh vui vẻ động viên trẻ khi đến trường - Nhắc trẻ chào cô giáo, chào bố mẹ, cất đồ dùng cá nhân đúng nơi qui định. - Cho trẻ quan sát góc nổi bật của chủ đề: Ngày thành lập QĐND Việt Nam. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài « Cháu yêu cô chú công nhân » nhạc và lời Hoàng Văn Yến.				
Hoạt động học	Thể dục: - VĐCB: Trèo lên xuống 5 gióng thang; TCVD: Bò chui qua dây.	KPKH: Trò chuyện về ngày 22/12	Văn học: Thơ: Chú giải phóng quân	KNS Dạy trẻ kỹ năng gấp quần áo	Âm nhạc: Hát: Cháu thương chú bộ đội Nghe hát: Màu áo chú bộ đội
Hoạt động ngoài trời	* Hoạt động có chủ đích: - Quan sát trang phục của chú bộ đội * Trò chơi vận động: - Trò chơi tập thể: “Đi duyệt binh”	* Hoạt động có chủ đích: - Nhặt lá về làm lá ngụy trang cho chú bộ đội * Trò chơi vận động: - Chơi các trò chơi dân gian “Bịt mắt, bắt dê”	* Hoạt động có chủ đích: - Vẽ phán trên sân: Vẽ quà tặng chú bộ đội. * Trò chơi vận động: - Trò chơi: Chuyền bóng qua đầu	* Hoạt động có chủ đích: - Làm mũ bằng lá cây * Trò chơi vận động: - Chơi một số trò chơi tập thể: “Mèo đuổi chuột	* Hoạt động có chủ đích: - Vẽ hoa bằng nước trên sân * Trò chơi vận động: - Trò chơi vận động “Vũ điệu hóa đá”

Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc sáng tạo: Làm đồ dùng của chú bộ đội bằng các nguyên liệu khác nhau. - Góc sách: Làm sách, tranh về chú bộ đội - Góc chơi xây dựng: Xây dựng doanh trại bộ đội - Góc chơi đóng vai: Chơi đóng vai chú bộ đội, cửa hàng bán đồ dùng, dụng cụ của chú bộ đội - Góc âm nhạc: Hát lại hoặc biểu diễn các bài hát có liên quan, gần gũi với chủ đề. Chơi với các dụng cụ âm nhạc.
Ăn, Ngủ, Vệ sinh	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước súc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.
Hoạt động theo ý thích	* Hoạt động chung: - Ôn bài hát: “Cháu thương chú bộ đội” - Ôn bài thơ: “Chú giải phóng quân” * Hoạt động góc: Theo ý thích của trẻ. * Hoạt động kidmast: Chơi trong ngôi nhà khoa học của Sammy. Căn phòng: Xưởng làm phim (T2) - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan.
- Trả trẻ	- Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: (Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 15 (Từ ngày 16/12/2024 đến 20/12/2024)
Chủ đề nhánh: Nghề truyền thống.

Lớp mẫu giáo: 4 tuổi B2

Số lượng trẻ: 22

Giáo viên phụ trách lớp: Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga

HOẠT ĐỘNG	Thứ 2 <i>16/12/2024</i>	Thứ 3 <i>17/12/2024</i>	Thứ 4 <i>18/12/2024</i>	Thứ 5 <i>19/12/2024</i>	Thứ 6 <i>20/12/2024</i>
Đón trẻ, chơi, thể dục sáng	1. Đón trẻ, trò chuyện với phụ huynh, điểm danh - Đón trẻ vào lớp, nhắc nhở trẻ chào bố mẹ, người thân và cất đồ dùng vào nơi quy định. - Cùng trẻ trò chuyện về nghề truyền thống địa phương. - Trẻ hoạt động theo ý thích. 2. Điểm danh trẻ tới lớp. 3. Thể dục sáng: Tập theo nhạc bài “Cháu yêu cô chú công nhân” nhạc và lời Hoàng Văn Yến.				
Hoạt động học	Thể dục: VĐCB: Bật tách chân, khép chân qua 5 ô. TCVĐ: Mèo đuổi chuột.	KPKH: Tìm hiểu về cây na dai.	Văn học: Thơ: Quả na (Trích: Phạm Hổ)	Toán: Tách 1 nhóm thành hai nhóm trong phạm vi 3.	Tạo hình: Nặn quả na
Hoạt động	- HĐCCĐ: Dạo quanh sân trường, quan sát	- HĐCCĐ: Quan sát vườn cây ăn	- HĐCCĐ: Quan sát cái bóng trên	- HĐCCĐ: Quan sát bầu trời.	- HĐCCĐ: Thăm quan vườn na gần

ngoài trời	cây na. - Trò chơi vận động: Tìm bạn thân. - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời	quả. - Trò chơi vận động: Chuyên nước. - Chơi tự do: Vẽ tự do trên sân	sân. - Trò chơi vận động: Kéo co. - Chơi tự do: Nhặt lá làm đồ chơi con vật	- Trò chơi vận động: Mèo đuổi chuột. - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời	trường. - Trò chơi vận động: Kéo co. - Chơi tự do: Chơi đồ chơi ngoài trời
Chơi, hoạt động ở các góc	- Góc sáng tạo: Nhào bột mỳ nặn đồ dùng, thiết kế đồ dùng nghề nông nghiệp. - Góc thiên nhiên: Giao hạt na - Góc chơi xây dựng: Xây dựng nhà máy, lắp ghép vườn cây ăn quả - Góc chơi đóng vai: Chơi đóng vai bác nông dân, thợ gốm - Góc học tập: Chơi với các con số, tách các nhóm trong phạm vi 3				
Ăn, ngủ	+ Vệ sinh, ăn trưa: Tổ chức vệ sinh cá nhân: (Rèn kĩ năng rửa tay đúng cách trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh lau miệng sau khi ăn). Tổ chức cho trẻ ăn: Rèn khả năng nhận biết tên các món ăn, lợi ích của ăn đúng, ăn đủ... Sau khi ăn cất dọn đồ dùng đúng nơi quy định, lấy nước súc miệng, đi lại nhẹ nhàng, không chạy nhảy đùa nghịch. + Ngủ trưa: Trẻ nhận biết giường, gối, chăn của mình. Đi vệ sinh trước khi đi ngủ. Trẻ ngủ đủ thời gian quy định, có thói quen nằm đúng chỗ, nằm ngay ngắn. Ngủ dậy biết cất gối, chăn vào nơi quy định. + Vệ sinh, quà chiều: Vệ sinh cho trẻ sau khi ngủ dậy, tổ chức cho trẻ ăn bữa phụ.				
Chơi,	+ Hoạt động chung:				

hoạt động theo ý thích	Nghe đọc truyện/thơ. Ôn lại bài hát, bài thơ, bài đồng dao. + Hoạt động góc: Chơi hoạt động theo ý thích ở các góc tự chọn như cắt, dán, vẽ, nặn một số đồ dùng đơn giản của các nghề. * Hoạt động kidmast: Chơi trong ngôi nhà khoa học của Sammy: Căn phòng: Nơi phân loại - Nêu gương cuối ngày, cuối tuần; Rèn trẻ ghi nhớ các tiêu chuẩn bé sạch, bé chăm, bé ngoan.
- Trẻ chuẩn bị ra về và trả trẻ	- Trả trẻ.(rèn thói quen cất đồ dùng đồ chơi gọn gàng) - Biết lấy đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định, lễ phép chào cô, bạn ra về. - Trao đổi với phụ huynh về tình hình học tập, sức khỏe của trẻ, và cá hoạt động của trẻ trong ngày.

Đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch tuần: *(Thuận lợi, khó khăn hình thức, phương pháp tổ chức; môi trường tổ chức): (Có phiếu kèm theo).*

Người duyệt
Phó hiệu trưởng




Lê Thị Mai Hương

Giáo viên xây dựng kế hoạch




Phạm Thị Thu Hạnh + Nguyễn Thị Nga